

Số: /BC-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện đối với các nội dung trình Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Ủy ban nhân dân huyện

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI, Kỳ họp thứ 9.

Căn cứ Báo cáo số 118/BC-BKTXH ngày 10 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội về tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Báo cáo số 122/BC-BDT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ban Dân tộc về thẩm tra kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ năm 2025;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện, cụ thể như sau:

I. Báo cáo số 118/BC-BKTXH ngày 10 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội

1. Đối với Báo cáo số 952/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024

(1). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đối với nội dung Dự án 2; Tiểu dự án 1, Dự án 3: Bổ sung số lượng, cây con giống được hỗ trợ, kết quả đầu ra (*nếu có*); tình hình sinh trưởng, phát triển; việc đối ứng tham gia của các hộ dân tham gia chương trình.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo bổ sung như sau: Đối với Dự án 2 (*Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo*) năm 2024 đã triển khai hỗ trợ 200 con bò và 11.309 cây các loại (*sầu riêng, mắc ca*). Đối với Tiểu dự án 1 - Dự án 3 (*Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp*) năm 2024 đã triển khai hỗ trợ 86 con bò và 8.753 cây các loại (*sầu riêng, mắc ca, cà phê vối*). Đa số các loại cây, con giống sinh trưởng, phát triển bình thường. Đến nay, đã có 15 con bò đã sinh sản.

(2). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đối với Tiểu dự án 1, Dự án 3: Tình hình, kết quả thực hiện việc triển khai các hoạt động cân đo nhân trắc, khảo sát, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; bổ sung đa vi chất tại các xã, thị trấn.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo bổ sung như sau: Năm 2024, các xã, thị trấn đã thực hiện các hoạt động cân đo nhân trắc cho 6.093 trẻ em. Hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho trẻ em 0 - 16 tuổi cụ thể: Số trẻ từ 6 - 59 tháng bị suy dinh dưỡng là 642 trẻ, cấp 29.040 gói đa vi chất; số trẻ từ 5 - 16 tuổi suy dinh dưỡng là 932 trẻ, cấp 67.430 viên đa vi chất; số trẻ bị suy dinh dưỡng cấp tính từ 0 - 72 tháng là 51 trẻ, cấp 3.840 gói chế phẩm ăn liền dành cho trẻ suy dinh dưỡng cấp tính. Số trẻ em gái từ 12 - 16 tuổi được bổ sung viên sắt là 161 trẻ, cấp 9.690 viên sắt.

(3). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đối với Tiểu dự án 1, Dự án 4: Làm rõ công tác rà soát, nhu cầu đăng ký, tham gia các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo làm rõ như sau: Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai rà soát, đăng ký nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động năm 2024 trên địa bàn. Qua rà soát, nhu cầu đăng ký, tham gia các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện như sau: Đợt 1: 12 lớp/327 học viên (*Người lao động là dân tộc thiểu số 302, lao động thuộc hộ nghèo 13, lao động thuộc hộ cận nghèo 12*); Đợt 2: 10 lớp/348 học viên (*Lao động thuộc hộ nghèo 87, lao động thuộc hộ cận nghèo 16, lao động thoát nghèo 245*). Số lao động tham gia đào tạo nghề từ nguồn kinh phí Tiểu dự án 1, Dự án 4 là 208 lao động.

(4). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Tổng hợp, bổ sung thêm nội dung kết quả thực hiện của các tiểu dự án, dự án thành phần vào Phụ lục kèm theo báo cáo.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình như sau: Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững không có hướng dẫn phụ lục báo cáo kết quả thực hiện của các tiểu dự án, dự án thành phần. Nội dung kết quả thực hiện của các tiểu dự án, dự án thành phần đã được Ủy ban nhân dân huyện báo cáo cụ thể tại Báo cáo số 952/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2024 và bổ sung tại báo cáo tiếp thu, giải trình này.

2. Đối với Báo cáo số 964/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện

(1). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đề nghị rà soát, đánh giá số liệu liên quan số thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới; bổ sung làm rõ tổng nguồn kinh phí thực hiện Chương trình trong năm 2024 (*nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn sự nghiệp (trong đó, có nguồn vốn chuyển tiếp)*); nguồn vốn huy động, đối ứng, hợp pháp khác (*nếu có*); tình hình thực hiện, giải ngân, thanh, quyết toán đầu tư xây dựng các công trình từ nguồn vốn đầu tư phát triển; kết quả cụ thể thực hiện 09 nội dung từ nguồn vốn sự nghiệp đã giao năm 2024; rà soát, bổ

⁽¹⁾ Công văn số 21/UBND-TH ngày 22 tháng 01 năm 2024.

sung kết quả cụ thể vào Phụ lục số 7 kèm theo Báo cáo về thực hiện tại địa phương năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo bổ sung như sau:

a) Đánh giá số liệu liên quan số thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới:

Trên địa bàn huyện có 42 thôn (làng)/10 xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Giai đoạn 2021 - 2025 huyện phấn đấu xây dựng 21/42 thôn (làng)² đạt chuẩn thôn nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đến nay, huyện có 16/42 thôn, làng⁽³⁾ được công nhận đạt chuẩn thôn làng nông thôn mới ở, đạt tỷ lệ 38% kế hoạch (*bao gồm: 01 thôn điểm cấp huyện, 09 thôn điểm cấp xã*) đạt chuẩn thôn nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đối với 03 thôn/làng mục tiêu Kế hoạch năm 2024, hiện các địa phương đang tập trung triển khai thực hiện, hoàn thiện hồ sơ trình tự, thủ tục đề nghị cơ quan, đơn vị thẩm định trình Ủy ban nhân dân huyện xét, công nhận trong năm 2024. Như vậy, sau khi các địa phương hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định; huyện sẽ giao cơ quan chuyên môn thẩm định và trình huyện công nhận thêm 03 thôn/làng đạt chuẩn thôn nông thôn mới. Như vậy, cuối năm 2024, huyện sẽ có 19/42 thôn (làng) đạt chuẩn thôn nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ước đạt 45% kế hoạch.

b) Bổ sung làm rõ tổng nguồn kinh phí thực hiện Chương trình trong năm 2024 (*nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn sự nghiệp (trong đó, có nguồn vốn chuyển tiếp)*); nguồn vốn huy động, đối ứng, hợp pháp khác (nếu có)); tình hình thực hiện, giải ngân, thanh, quyết toán đầu tư xây dựng các công trình từ nguồn vốn đầu tư phát triển; kết quả cụ thể thực hiện 09 nội dung từ nguồn vốn sự nghiệp đã giao năm 2024; rà soát, bổ sung kết quả cụ thể vào Phụ lục số 7 kèm theo Báo cáo về thực hiện tại địa phương năm 2024.

- Tổng nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước huy động năm 2024 khoảng: 11.984,1 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách Trung ương là: 9.709,1 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển 4.592 triệu đồng (*Kế hoạch năm 2024: 4.592 triệu đồng*); vốn sự nghiệp

²: Kế hoạch số 89-KH/HU ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Huyện ủy Sa Thầy.

³: + Xã Sa Bình 01 thôn (*Thôn Kà Bậy*);

+ Xã Sa Nghĩa: 01 thôn (*Thôn Đắc Tân*).

+ Xã Hơ Moong: 02 thôn (*thôn Đắc Wot Yốp, Thôn Kơ Tol*);

+ Xã Ya Ly: 01 thôn (*Làng Chờ*).

+ Xã Ya Xiêr: 01 thôn (*Làng Trang*);

+ Xã Ya Tăng: 01 thôn (*Làng Điệp Lók*);

+ Xã Sa Nhơn: 01 thôn (*Thôn Nhơn Bình*);

+ Xã Rờ Kơi: 04 thôn (*Thôn Rờ Kơi, Thôn Đắc Tang, Thôn Đắc Đe, Thôn Gia Xiêng*);

+ Xã Mô Rai: 04 Thôn (*Ia Xoăn, Thôn Ia Ho, Thôn Ia Tri, Làng Xốp*).

5.117,1 triệu đồng (*kế hoạch năm 2023 kéo dài: 1.492,1 triệu đồng; Kế hoạch năm 2024: 3.625 triệu đồng*).

+ Ngân sách huyện đối ứng: 2.275 triệu đồng (*Vốn sự nghiệp*).

+ Ngoài ra, huyện đã chủ động huy động, lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án (*nhất là chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình giảm nghèo bền vững...*) và các nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

- Đến nay, đã giải ngân 7.357,7 triệu đồng, đạt 61,4% Kế hoạch vốn (*Vốn đầu tư phát triển 4.406,252 triệu đồng, đạt 95,95% kế hoạch vốn; Vốn sự nghiệp 2.951,4 triệu đồng, đạt 39,93% kế hoạch vốn*).

- Kết quả cụ thể thực hiện 09 nội dung từ nguồn vốn sự nghiệp đã giao năm 2024: Có Phụ lục chi tiết kèm theo.

+ Đối với 02 nội dung: (1) Hỗ trợ các dự án liên kết, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp; (2) Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông: Hiện các đơn vị đề triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn đảm bảo theo quy định.

+ Đối với 06 nội dung: (1) Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); (2) Chương trình phát triển du lịch nông thôn; (3) Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự; (4) Đào tạo nâng cao năng lực cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp cơ sở; (5) Chi phí quản lý Chương trình; (6) Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở; Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; Thực hiện các mô hình thôn/làng, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, khu dân cư kiểu mẫu: Hiện các cơ quan, đơn vị, các xã đang tập trung hoàn thiện hồ sơ thanh toán để giải ngân kịp thời trong năm 2024.

+ Riêng đối với nội dung kinh phí 1.500 triệu đồng giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện “*Mô hình Thu gom, xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt nông thôn trên địa bàn các xã của huyện Sa Thầy*” sẽ khó có thể giải ngân kịp được trong năm 2024. Nguyên do: Ngày 15/11/2024, UBND huyện Sa Thầy có Tờ trình số 380/TTr-UBND trình các Sở, ngành thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Mô hình thí điểm “*Thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn trên địa bàn các xã: Sa Bình, Ya Xiêr, Ya Ly và các địa phương khác trên địa bàn huyện Sa Thầy*”. Tuy nhiên, đến ngày 11/12/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 4455/UBND-NNTN về việc tiếp tục tham mưu hướng dẫn xây dựng Kế hoạch triển khai mô hình thí điểm trên địa bàn huyện Sa Thầy. Theo đó, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan báo cáo cụ thể về thẩm quyền phê duyệt mô hình là của Ủy ban nhân dân tỉnh hay Ủy ban nhân dân huyện, trên cơ sở đó hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện đảm

bảo theo đúng quy định. Như vậy, sau khi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, báo cáo cụ thể cho Ủy ban nhân dân tỉnh về cấp thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch thực hiện mô hình nêu trên, thì huyện mới có cơ sở thực hiện các bước tiếp. Vì vậy, sẽ không đủ thời gian thực hiện nguồn vốn này trong năm 2024.

(2). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đề nghị báo cáo làm rõ cụ thể tiêu chí, địa phương không đảm bảo duy trì đạt chuẩn 19/19 tiêu chí; đồng thời, làm rõ nguyên nhân một số xã không duy trì được tiêu chí đạt chuẩn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị địa phương có liên quan, giải pháp, phương hướng trong thời gian đến.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo, làm rõ như sau:

- Đối với xây dựng xã nông thôn mới: Trên địa bàn huyện hiện có 05 xã (*Sa Sơn, Sa Nhơn, Sa Nghĩa, Sa Bình, Ya Ly*) được công nhận xã nông thôn mới và 01 xã (*Hơ Moong*) huyện đã trình các Sở, ngành thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét công nhận theo quy định. Trong năm 2024, các xã này đã chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện và huy động, lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án, nguồn vốn hợp khác để thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí (*06/06 xã đều đảm bảo mức độ đạt chuẩn 19/19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025*). Bình quân số 16,6 tiêu chí/xã. Ủy ban nhân dân huyện đã phân công các cơ quan, đơn vị phụ trách cụ thể từng tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới. Căn cứ chức năng và nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị thường xuyên theo dõi, bám sát cơ sở để kịp thời phát hiện các vướng mắc, khó khăn và hỗ trợ, xử lý dứt điểm đối với từng tiêu chí chưa đạt của các địa phương; đồng thời, có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ địa phương trong thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí chuyên ngành.

- Đối với xây dựng xã nông thôn mới nâng cao: Hiện nay, huyện có 02 xã (*xã Sa Nhơn, Sa Nghĩa*) được công nhận xã nông thôn mới nâng cao. Trong năm 2024, các xã này đã chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện và huy động, lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án, nguồn vốn hợp khác để thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí (*02/02 xã đều đảm bảo mức độ đạt chuẩn 19/19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025*).

(3). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn; triển khai các nhiệm vụ kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 ngay từ những tháng đầu năm, không để tình trạng giải ngân chậm và dồn về những tháng cuối năm như hiện nay; chủ động rà soát, tham mưu điều chỉnh kế hoạch vốn, đảm bảo đúng quy định và phù hợp tình hình thực tế địa phương.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo như sau: Sau khi giao nhiệm vụ, dự toán ngân sách năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao vốn chủ động triển khai thực hiện nguồn vốn ngay từ đầu năm. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

việc sử dụng nguồn vốn đảm bảo theo quy định của pháp luật; kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ. Trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc không thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện thì kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo, kiến nghị cấp thẩm quyền giải quyết theo quy định. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động rà soát, tham mưu điều chỉnh kế hoạch vốn, đảm bảo đúng quy định và phù hợp tình hình thực tế địa phương.

3. Đối với Báo cáo số 948/BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động năm 2024 trên địa bàn huyện

(1). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Báo cáo làm rõ công tác chỉ đạo tham mưu xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện trong năm 2024; làm rõ kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch đề ra.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo bổ sung, làm rõ như sau: Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2022 về thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy. Ủy ban nhân dân huyện không ban hành Kế hoạch từng năm mà chỉ đạo⁽⁴⁾ các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch của giai đoạn để triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động; ngăn ngừa sự cố và tai nạn lao động trên địa bàn huyện.

Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trong năm 2024 cụ thể như sau:

a) Chỉ tiêu: Trung bình hằng năm, giảm 4% tần suất tai nạn lao động chết người. Kết quả thực hiện: Trong năm không có vụ tai nạn lao động chết người (*Đạt*).

b) Chỉ tiêu: Trung bình hằng năm tăng thêm 5% số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp; 5% số cơ sở được quan trắc môi trường lao động.

Kết quả thực hiện: Năm 2024, toàn huyện có 13 lao động được khám bệnh nghề nghiệp (*tăng 02 lao động so với năm 2023*); có 03 cơ sở được quan trắc môi trường lao động (*Trung tâm Y tế, Công ty TNHH MTV 78, Công ty TNHH Tinh bột sắn Kon Tum*), không tăng so với năm 2023 (*Chưa đạt*).

⁽⁴⁾ Kế hoạch số 146/KH-UBND, ngày 02 tháng 5 năm 2024 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2024 trên địa bàn huyện Sa Thầy; Công văn số 1773/UBND-TH, ngày 24 tháng 6 năm 2024 về tăng cường quản lý, tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn huyện; Công văn số 2170/UBND-TH, ngày 30 tháng 7 năm 2024 về triển khai Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn huyện; Công văn số 2927/UBND-TH, ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn lao động; ngăn ngừa sự cố và tai nạn lao động trên địa bàn huyện...

c) Chỉ tiêu: Trên 90% số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động được tập huấn nâng cao năng lực về an toàn, vệ sinh lao động.

Kết quả thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã bố trí 01 Công chức kiêm nhiệm tham mưu công tác quản lý, tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động và đã được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, có kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động (*Đạt 100%*).

d) Chỉ tiêu: Trên 80% số người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; 80% số người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

Kết quả thực hiện: 100% người lao động tại các doanh nghiệp làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động đã được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động và 100% số người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động (*Đạt*).

đ) Chỉ tiêu: Trên 80% số người làm công tác y tế cơ sở được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

Kết quả thực hiện: 100% số người làm công tác y tế cơ sở được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động (*Đạt*).

e) Chỉ tiêu: Trên 80% hợp tác xã có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin phù hợp về an toàn, vệ sinh lao động.

Kết quả thực hiện: Toàn huyện hiện có 20 hợp tác xã đang hoạt động, các hợp tác xã chủ yếu hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, thương mại, dịch vụ. Các hợp tác xã đã được tiếp cận thông tin phù hợp về an toàn, vệ sinh lao động (*Đạt 100%*).

g) Chỉ tiêu: Trên 80% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được hưởng chế độ bồi thường, trợ cấp theo quy định của pháp luật.

Kết quả thực hiện: Ủy ban nhân dân huyện đã bố trí kinh phí thực hiện chi trả chế độ bồi thường cho 02/02 trường hợp lao động bị chết do tai nạn lao động sau khi có kết luận điều tra tai nạn lao động (*Đạt 100%*).

h) Chỉ tiêu: 100% số vụ tai nạn lao động chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Kết quả thực hiện: Trong năm, trên địa bàn huyện không xảy ra vụ tai nạn lao động chết người.

(2). Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Bổ sung báo cáo kết quả số lượng công nhân, người lao động được thực hiện khám sức khỏe; công tác tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động trong năm 2024; tình hình thực hiện công tác phân công cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về

công tác an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo bổ sung như sau: Số lượng công nhân, người lao động được thực hiện khám sức khỏe trong năm 2024 ở các doanh nghiệp là 1.730 người, cụ thể như sau: Công ty TNHH MTV 78: 1.402 người; Công ty Cổ phần XNK Nông sản Vina: 74 người; Công ty THHH Tinh bột sắn Kon Tum: 100 người; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy: 42 người; Công ty TNHH SXDV TM An Phú Thịnh Kon Tum: 83 người, Công ty TNHH MTV Vạn Thành Sa Thầy: 29 người. Các doanh nghiệp trên cũng tự tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động. Các công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã còn lại số lao động ít nên không tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động. Huyện chưa có nguồn kinh phí dành riêng cho việc tổ chức tập huấn an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động mà chủ yếu tham gia các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức. Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện chưa phân công cán bộ chuyên trách về công tác an toàn, vệ sinh lao động mà chủ yếu cán bộ kiêm nhiệm.

II. Báo cáo số 122/BC-BDT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ban Dân tộc

(1). Ý kiến của Ban Dân tộc: Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tiếp thu góp ý của buổi họp thẩm tra chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo như sau: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Dân tộc và chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo trình Kỳ họp (*Báo cáo số 1022/BC-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024*).

(2). Ý kiến của Ban Dân tộc: Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phong phú phù hợp với địa phương nhằm nâng cao nhận thức cho người dân tham gia có hiệu quả trong quá trình xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện. Quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định, nhất là nguồn vốn sự nghiệp đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng thụ hưởng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo như sau: Ủy ban nhân dân huyện tiếp thu ý kiến của Ban Dân tộc và sẽ tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt các giải pháp nhằm thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong thời gian đến.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện đối với các nội dung trình Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện khóa XI của Ủy ban nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Phòng Dân tộc;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Lưu: VT, HTTD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Đình Lâm